TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án: 512/2017/DS-ST

Ngày: 27-9-2017

V/v tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Như Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Văn Quý

2/ Bà Bùi Thị Ánh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 91/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2017/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 323/2017/QĐST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam V; địa chỉ: phố A, phường B, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: bà Đỗ Thị Kim N, sinh ngày 1985, địa chỉ: D (nối dài), phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 20/02/2017) (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1982; địa chỉ: H, phường K, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Nguyên đơn trình bày: Ngày 06/7/2013, ông Lê Văn T (gọi là bị đơn) có ký hợp đồng tín dụng số 20130705-500000-0040 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam V (gọi là nguyên đơn) vay số tiền 36.750.000đ (Ba mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), lãi suất 2.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền 59.833.000đ (gồm cả gốc, lãi) trả chậm trong 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.663.000đ vào các ngày 06 hàng tháng, tháng cuối trả 1.628.000đ, bắt đầu từ ngày 06/8/2013. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã nhận đủ số tiền tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho nguyên đơn 23 lần so với số tiền 32.659.000đ trong đó bao gồm khoản tiền gốc 14.729.058đ và khoản tiền lãi 17.929.942đ. Kể từ ngày 26/5/2016 bị đơn không thanh tóa bất kỳ khoản nào dù nguyên đơn đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán ngay một lần số tiền còn nợ là 27.174.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay :

Nguyên đơn: yêu cầu buộc bị đơn trả ngay một lần số tiền gốc và lãi là 27.174.000đ, gốc 22.020.942 đồng, lãi: 5.153.058 đồng.

Bị đơn vắng mặt không lý do.

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng từ khi vụ án được thụ lý cũng như tại phiên Tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng: vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về pháp luật tố tụng :*

Về quan hệ tranh chấp: nguyên đơn có đơn yêu cầu khởi kiện trả tiền vay đây là quan hệ tranh chấp "Vay tài sản" theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình là phù hợp quy định pháp luật.

Về tư cách đương sự: căn cứ Điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 xác định nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam V, bị đơn ông Lê Văn T;

Về thủ tục tố tụng: Xét trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn đến Tòa để trình bày ý kiến, hòa giải và tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 207, khoản 1 khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án lập biên bản ghi nhận về việc không hòa giải được và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về pháp luật nội dung :*

Xét giao dịch dân sự giữa các bên được thực hiện trước khi Bộ luật Dân sự 2015 có hiệu lực nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 688 nên áp dụng Bộ luật Dân sự 2005 để xem xét giải quyết.

Về yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền còn nợ là 27.174.000đ, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số số 20130705-500000-0040 ngày 06/7/2013; căn cứ bản khai liệt kê thanh toán thì yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp theo quy định tại Điều 471, Điều 473 Bộ luật dân sự 2005 nên được chấp nhận.

Về thời hạn thanh toán: bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã lâu nên nguyên đơn thanh toán ngay một lần số tiền trên là phù hợp nên được chấp nhận.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu án phí trên yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 207; khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273; khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Căn cứ điểm b tiểu mục 1.3 khoản 1 mục II Danh mục án phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ Điều 471, Điều 473 Bộ luật dân sự 2005;

Căn cứ Điều 468, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (Đã sửa đổi, bổ sung năm 2014);

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam V.

Buộc bị đơn, ông Lê Văn T có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn nợ là 27.174.000đ (Hai mươi bảy triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn đồng)

Thời hạn và phương thức thanh toán: trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Lê Văn T phải nộp là 1.358.700đ (Một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm đồng).

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng do Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam V đã nộp là 679.520đ (Sáu trăm bảy mươi chín nghìn năm trăm hai mươi đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0012388 ngày 29/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành các khoản nêu trên thì lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của

các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (Đã sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (Đã sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Án xử công khai đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án , đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị theo luật định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Như Hà

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.